

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TH O-TP.HÀ NỘI**

Bản án số: 03/2020/HS-ST

Ngày: 16/01/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Khải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tích ; Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thường - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại: Trụ sở Tòa án Nhân Dân huyện Th O, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2019/HSST ngày 02 tháng 12 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82 ngày 12/12/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 19 ngày 25/12/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Quang V**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh năm: 1974; Nơi ĐK HKTT: thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 12/12. Họ và tên bố: Đào Quang Ng, sinh năm 1951. Họ và tên mẹ: Phạm Thị Th, sinh năm 1956. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1975. Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 đến ngày 06/6/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

2. Họ và tên: **Lê Thị Th**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ
Sinh năm: 1975; Nơi ĐK HKTT: thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 6/12. Họ và tên bố: Lê Văn X (đã chết). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị S, sinh năm 1946. Gia đình bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Chồng là Đào Quang V, sinh năm 1974. Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2019 đến ngày 22/5/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Họ và tên: **Mai Văn Th1**. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam
Sinh năm: 1977; Nơi ĐK HKTT: thôn Hoàng V Th, xã D H, huyện Th O, TP Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp:

Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 9/12. Họ và tên bố: Mai Văn V, sinh năm 1943; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1945; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai. Vợ là Mai Thị Th, sinh năm 1982. Có 03 con, con lớn sinh năm 2002 con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 đến ngày 06/6/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Tại phiên tòa các bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Lê Văn S, sinh năm 1985; trú tại thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội.(em ruột bị cáo Lê Thị Th). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào hồi 18 giờ 20 phút ngày 15/5/2019 tại nhà Đào Quang V, sinh năm 1974, trú tại: thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội; Công an huyện Th O bắt quả tang Đào Quang V và Lê Thị Th (vợ V) sinh năm 1975 đang có hành vi nhận số lô, số đề bằng máy Fax; tin nhắn điện thoại tại phòng ngủ tầng 2. Cùng thời điểm này, lực lượng công an cũng bắt quả tang Lê Văn S, sinh năm 1985, trú tại: Đội 10, xã L CH, Th O, Hà Nội có hành vi chuyển bảng số lô, số đề cho vợ chồng V - Th.

Về tang vật thu giữ:

- Thu giữ của vợ chồng Đào Quang V: 01 máy Fax nhãn hiệu Panasonic; 01 một màn hình máy tính nhãn hiệu HP, 01 cây máy tính, 01 máy in nhãn hiệu Samsung, 02 điện thoại di động (01 điện thoại Iphone 6s màu vàng, 01 điện thoại Oppo A33W màu trắng); 12 tờ giấy có ghi số lô, số đề và 3.240.000 đồng (*ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Thu giữ của Lê Văn S: 01 điện thoại OPPO A83 màu đen; 01 tờ giấy có ghi số lô, số đề.

Cùng ngày 15/5/2019, Cơ quan CSĐT - CA huyện Th O đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà Đào Quang V thu giữ tại két sắt để ở nhà ngang (nơi mẹ V là bà Phạm Thị Thuế sinh năm 1956 đang ở) số tiền 1.720.000.000 đồng (một tỷ bảy trăm hai mươi triệu đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Đào Quang V và Lê Thị Th khai nhận như sau: từ ngày 08/5/2019, vợ chồng V bàn bạc và thống nhất việc nhận bảng số lô, số đề của một số đối tượng (còn gọi là thư ký) để hưởng lợi nhuận. Vợ chồng V thực hiện việc nhận bảng số lô, số đề qua điện thoại, qua mạng xã hội Zalo, và dùng cả máy Fax để nhận bảng số lô, số đề do người khác chuyển đến hoặc có người chuyển trực tiếp. Sau khi nhận các bảng số lô, số đề vợ chồng V so sánh với kết quả xổ số miền Bắc rồi tính toán được thua và trả cho các Thư ký, còn các Thư ký sẽ phải thanh toán lại với những đối tượng đánh bạc. Vợ chồng V khai nhận

bán số đề cho các thư ký với giá 73 %/số tiền mua số đề, số lô với giá 21.800 đồng/1 điểm lô, số lô xiên với giá 55%/số tiền mua số lô xiên. Trường hợp nếu trúng số đề, người đánh bạc sẽ được số tiền gấp 70 lần số tiền đã mua số đề đó; trúng số lô, người đánh bạc sẽ được 80.000 đồng/ 1 điểm lô; trúng số lô xiên 2 sẽ được số tiền gấp 10 lần, lô xiên 3 sẽ được số tiền gấp 40 lần, lô xiên 4 sẽ được số tiền gấp 100 lần. Trường hợp không trúng thì người đánh bạc sẽ mất số tiền họ đã mua số lô, số đề.

Trong ngày 15/5/2019, tính đến lúc bị lực lượng Công an bắt giữ, vợ chồng V khai nhận đã nhận bằng mua bán số lô, số đề của 07 người sau: Mai Văn Th1 sinh năm 1977, trú tại: thôn Hoàng Văn Thụ, xã Dân Hoà, huyện Th O; Đào Thị Ng sinh năm 1988, Đào Thị Ph1 sinh năm 1970, Nguyễn Tiến B sinh năm 1980, Quách Văn Đức sinh năm 1967 cùng ở thôn CH M, xã L CH, huyện Th O; Nguyễn Văn L sinh năm 1952, Vũ Văn T sinh năm 1957 cùng ở thôn Từ Châu, xã L CH, huyện Th O. Qua kiểm tra điện thoại Iphone6S và điện thoại OPPO A33W của vợ chồng V có nội dung vào ngày 15/5/2019 vợ chồng V nhận chuyển bằng ghi các số lô, số đề với nội dung giải trình như sau:

- Mai Văn Th1 nhắn tin vào tài khoản Zalo của vợ chồng V 02 hình ảnh chụp tờ giấy có ghi dàn số đề, số lô; 04 tin nhắn gửi qua Zalo, 02 tin nhắn gửi qua điện thoại có nội dung chuyển các số lô, số đề. Vợ chồng V đã nhắn tin xác nhận lại và thừa nhận tổng số tiền nhận chuyển bằng số lô, số đề từ Th1 là 19.476.700 đồng. Đối với các tin nhắn của Th1, vợ chồng V Th đã in và chép ra giấy (ký hiệu tờ số 8, 9).

Mai Văn Th1 đã đến cơ quan điều tra đầu thú ngày 15/5/2019 và khai báo hành vi phạm tội của mình.

- Đào Thị Ng nhắn tin vào điện thoại cho vợ chồng V 05 tin nhắn có nội dung chuyển các số lô, số đề. Vợ chồng V đã xác nhận lại và thừa nhận tổng số tiền lô đề là **15.917.600** đồng. Vợ chồng V đã chép nội dung ra giấy (ký hiệu tờ số 1, 2).

Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Đào Thị Ng, sinh năm 1988, địa chỉ tại: thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội; nhưng Ng không đến trụ sở công an để làm việc. Chính quyền địa phương và gia đình không biết Ng ở đâu, làm gì. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín đối với hai số điện thoại Ng dùng để nhắn tin chuyển số lô, số đề cho vợ chồng V (số điện thoại do vợ chồng V cung cấp). Cụ thể: số điện thoại 0377308077, kết quả thông tin chủ thuê bao là Hoàng Như Huy, sinh năm 1998, địa chỉ: xã L CH, huyện Th O, Hà Nội. Qua làm việc, Hoàng Như Huy trình bày Huy không sử dụng và không biết số điện thoại trên của ai. Huy không đi đăng ký thông tin chủ thuê bao và không cho ai mượn giấy tờ cá nhân để đăng ký thông tin thuê bao.

Đối với số điện thoại 0971804760, kết quả thông tin chủ thuê bao là Nguyễn Thị Phương Th2, sinh năm 1999, địa chỉ: Cò Nòi, Mai Sơn, Sơn La. Qua xác minh tại địa bàn xã Cò Nòi có một người có thông tin trùng khớp tên Th2 như trên, nhưng hiện tại không có mặt tại địa phương, chính quyền địa phương không biết Th2 đi đâu, làm gì.

- Nguyễn Tiến B nhắn tin vào tài khoản Zalo của vợ chồng V 01 tin nhắn là hình ảnh chụp tờ giấy có ghi các số lô, số đề; vợ chồng V đã nhận với tổng số tiền là **985.650 đồng**; tin nhắn này vợ chồng V đã chép ra giấy (ký hiệu tờ số 5). Ngoài ra vợ chồng V đã nhận từ Nguyễn Tiến B 01 bảng số lô, số đề qua máy Fax (ký hiệu tờ số 3) với tổng số tiền là **9.955.560 đồng**. Tổng số tiền vợ chồng V, Th nhận chuyển bảng số lô, số đề của B là **10.941.210 đồng**.

Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập Nguyễn Tiến B, sinh năm 1980, địa chỉ ở thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội; nhưng B không đến trụ sở công an làm việc. Chính quyền địa phương và gia đình không biết B ở đâu, làm gì. Do B nhắn tin chuyển số lô, số đề cho vợ chồng V qua mạng xã hội nên không xác định được số điện thoại để Cơ quan điều tra thực hiện việc thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao.

- Đào Thị Ph1 nhắn tin vào điện thoại của vợ chồng V 02 tin nhắn có nội dung ghi số lô, số đề; vợ chồng V đã nhận với tổng số tiền là **672.900 đồng**. Đối với tin nhắn này vợ chồng V đã chép ra giấy (ký hiệu tờ số 12).

Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Đào Thị Ph1 sinh năm 1970, địa chỉ ở thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội; nhưng Ph1 không đến trụ sở công an làm việc. Chính quyền địa phương và gia đình không biết Ph1 ở đâu, làm gì. Đối với số điện thoại 0968633368 (do vợ chồng V cung cấp) Ph1 dùng để nhắn tin chuyển số lô, số đề cho vợ chồng V, cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín. Kết quả số điện thoại trên có thông tin chủ thuê bao là Đào Thị Ph1, sinh năm 1970 ở CH M, L CH, Th O, Hà Nội.

- Quách Văn Đức nhắn tin vào tài khoản Zalo của vợ chồng V 04 tin nhắn có nội dung ghi số lô, số đề vợ chồng V nhận với tổng số tiền là **20.732.570 đồng**. Đối với tin nhắn này vợ chồng V đã chép ra giấy (ký hiệu tờ số 4, 6, 7).

Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Quách Văn Đức sinh năm 1967, địa chỉ: thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội; nhưng Đức không đến trụ sở công an để làm việc. Chính quyền địa phương và gia đình không biết Đức ở đâu, làm gì. Do Đức nhắn tin chuyển số lô, số đề cho vợ chồng V qua mạng xã hội nên không xác định được số điện thoại để Cơ quan điều tra thực hiện việc thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao.

Ngoài ra vợ chồng V còn nhận tin nhắn chuyển số lô, số đề của Nguyễn Văn L và Vũ Văn T, vợ chồng V đã chép ra giấy, còn tin nhắn đã xóa. Cụ thể: vợ chồng V nhận số lô, số đề của Vũ Văn T chuyển với số tiền là **1.124.610 đồng** (tờ số 10); của Nguyễn Văn L là **2.954.300 đồng** (tờ số 11).

Đối với Vũ Văn T và Nguyễn Văn L thừa nhận ngày 15/5/2019 bán số lô, số đề cho một số đối tượng, sau đó nhắn tin điện thoại chuyển bảng số lô, số đề cho vợ chồng V để hưởng chênh lệch. Sau khi biết vợ chồng V bị bắt, T và L đã xóa toàn bộ tin nhắn, danh bạ điện thoại liên quan đến việc nhận, chuyển bảng số lô, số đề nên không nhớ cụ thể từng số lô, số đề của ai.

Tổng số tiền mà vợ chồng Đào Quang V và Lê Thị Th trong ngày 15/5/2019 đã nhận chuyển bảng ghi số lô, số đề của các đối tượng là **71.819.890** đồng. Do thời điểm bị bắt quả tang là 18 giờ 20 phút chưa kết thúc giờ quay thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc nên vợ chồng V chưa tính toán số tiền được thua. Còn những ngày trước đó, ngoài những đối tượng trên, vợ chồng V còn nhận bảng ghi số lô, số đề của 05 đối tượng (thư ký): Lê Văn Tuyên sinh năm 1944; Phạm Đình Nhanh sinh năm 1958; Đào Quang Hùng sinh năm 1963; Nguyễn Quang Hùng sinh năm 1969; Đỗ Thị Chuyên sinh năm 1967, đều trú tại: thôn CH M, xã L CH, huyện Th O, TP Hà Nội. Sau khi thanh toán tiền với các Thư ký thì vợ chồng V đã xóa hết các tin nhắn điện thoại, tin nhắn zalo và hủy hết các giấy tờ liên quan đến việc nhận bảng số lô, số đề nên không xác định được số lượng tiền đánh bạc và số tiền được thua những ngày trước là bao nhiêu. Do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý đối với vợ chồng V về hành vi nhận chuyển bảng ghi số lô, số đề trước ngày 15/5/2019.

Đối với Mai Văn Th1: sau khi được Cơ quan điều tra triệu tập, Th1 đã viết đơn xin đầu thú và giao nộp 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu trắng là phương tiện dùng để gửi tin nhắn, hình ảnh bảng ghi số lô, số đề cho vợ chồng V. Sau khi biết vợ chồng V bị bắt, Th1 đã xóa toàn bộ thông tin điện thoại, các tin nhắn, hình ảnh liên quan đến số lô, số đề trên. Th1 khai: chiều ngày 15/5/2019, Th1 nhận các số lô, số đề của Nguyễn Văn Dinh sinh năm 1975, trú tại: thôn Ba Dư, xã Hồng Dương, huyện Th O và Lê Văn Khánh ở Phú Lương, Quảng Phú Cầu, Ứng Hòa, Hà Nội. Th1 nhận số lô với giá 22.000 đồng/1 điểm lô và 80%/ số tiền đối với số đề và lô xiên. Sau đó Th1 chuyển số lô, số đề trên cho vợ chồng V qua tin nhắn điện thoại hoặc mạng zalo. Th1 chuyển cho vợ chồng V với giá 21.800 đồng/1 điểm lô; và 73 % đối với số đề và 55% đối với số lô xiên. Th1 sẽ được hưởng lợi số tiền chênh lệch giữa việc mua và bán số lô, số đề trên. Th1 thừa nhận việc chuyển số lô, số đề như nội dung tin nhắn gửi vào máy điện thoại của V và Th vào ngày 15/5/2019. Tổng số tiền Th1 bán số lô, số đề ngày 15/5/2019 là **20.012.000 đồng**.

Ngày 16/5/2019, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Mai Văn Th1 nhưng không thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến vụ việc.

Cơ quan điều tra đã làm việc với Nguyễn Văn Dinh, Dinh khai có quen biết Mai Văn Th1, ngày 15/5/2019 Dinh không gọi điện, nhắn tin gì cho Th1 để mua số lô, số đề. Ngoài lời khai của Mai Văn Th1, không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn Dinh.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã Quảng Phú Cầu, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Công an xã cho biết trên địa bàn thôn Phú Lương, xã Quảng Phú Cầu không có người nào tên là Lê Văn Khánh.

Đối với Lê Văn S: tại Cơ quan điều tra, S khai nhận ngày 15/5/2019, Trương Văn Hiếu sinh năm 1946, trú tại CH M, L CH, Th O, Hà Nội có đến nhà S để đánh số lô, số đề với tổng số tiền là 972.000 đồng; còn Nguyễn Quang Hùng sinh năm 1969, trú tại CH M, L CH, Th O, Hà Nội đánh số lô, số đề với S qua 02 tin nhắn điện thoại với số tiền là 3.660.000 đồng. Sau đó đến khoảng 18 giờ cùng ngày S đến nhà Đào Quang V chuyển lại các số lô, số đề trên cho vợ chồng V để hưởng tiền chênh lệch. Chưa kịp chuyển thì bị lực lượng Công an huyện Th O bắt quả tang về hành vi trên. Tổng số tiền S sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.632.000 đồng.

Đối với Nguyễn Quang Hùng sinh năm 1969, địa chỉ: thôn CH M, xã L CH, Th O, TP Hà Nội; cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng Hùng đều vắng mặt tại địa phương. Chính quyền địa phương và gia đình không biết Hùng ở đâu, làm gì. Theo lời khai của S thì Nguyễn Quang Hùng sử dụng số điện thoại 0337925034 để nhắn tin số lô, số đề cho S. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ điện tín đối với số điện thoại trên, kết quả thông tin chủ thuê bao là Hồ Khuyến Học, sinh năm 1988, địa chỉ: Khâu Vai, Mèo Vạc, Hà Giang. Qua xác minh, chính quyền địa phương xã Khâu Vai xác nhận trên địa bàn không có ai có tên như trên sinh sống trên địa bàn.

Đối với Trương Văn Hiếu, thừa nhận ngày 15/5/2019 có mua số lô, số đề của Lê Văn S, bằng cách ghi ra một tờ giấy đưa cho S. Hiếu thừa nhận số tiền đã đánh bạc theo giải trình của Lê Văn S.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản Cáo Trạng số: 77/KSĐT ngày 28 tháng 11 năm 2019 Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Th O truy tố các bị cáo Đào Quang V, Lê Thị Th, Mai Văn Th1 về tội “ *Tổ chức đánh bạc*”, theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 322 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c, Khoản 1; 3 Điều 322, Điểm s Khoản 1; 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Đào Quang V từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”. Xử phạt: Lê Thị Th, Mai Văn Th1 từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng về tội “Tổ chức đánh bạc”. Phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng. Giao các bị cáo cho

chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu sung công: 01 máy Fax nhãn hiệu Panasonic; 01 một màn hình máy tính nhãn hiệu HP, 01 cây máy tính, 01 máy in nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng, số IMEI: 353801089970317; 01 điện thoại Oppo A33W màu trắng, số IMEI 1: 863442034024034, số IMEI 2: 863442034024026. 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng, số IMEI: 352069063118425. Tịch thu sung công số tiền 3.240.000 đồng.

Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th O, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng, người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của viện kiểm sát. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để kết luận:

Ngày 15/5/2019, các đối tượng Đào Quang V, Lê Thị Th, Mai Văn Th1 có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền. Số tiền Đào Quang V, Lê Thị Th sử dụng vào mục đích đánh bạc là: **71.819.890** đồng nhưng chưa mở thưởng thì công an huyện Th O bắt quả tang. Đối với Mai Văn Th1 sau khi biết vợ chồng Đào Quang V bị bắt đã đến Công an huyện Th O để đầu thú. Số tiền Mai Văn Th1 sử dụng vào mục đích đánh bạc là **20.012.000** đồng.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi nêu trên của Đào Quang V, Lê Thị Th, Mai Văn Th1 đã phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*”, theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm tới trật tự an toàn cộng đồng gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo có thể còn là nguyên nhân dẫn đến sự phát sinh nhiều loại tội phạm khác bởi vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp đối với hành vi phạm tội của các bị cáo để giáo dục trừng trị, đồng thời làm công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Ngày 15/5/2019 V, Th đã sử dụng điện thoại, máy Fax và máy tính để nhận bảng từ các thư ký thông qua hình thức chuyển trực tiếp, nhắn tin, máy Fax, tổng số tiền vợ chồng V sử dụng vào mục đích đánh bạc là 71.819.890 đồng. Vợ chồng V biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc là phạm pháp nhưng vì ham lợi nhuận nên vẫn cố T thực hiện, xét vai trò của bị cáo Th là người khởi xướng nên nên giữ vai trò số một của vụ án phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo V; Đối với bị cáo V sau khi được bị cáo Th là Vợ khởi xướng thì cùng bàn bạc thống nhất cùng thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo V giữ vai trò số hai của vụ án.

+ Đối với Mai Văn Th1 do có quen biết với vợ chồng V và biết vợ chồng V nhận bảng lô, đề nên Th1 đã nhận bán số lô, đề cho một số người mà Th1 quen biết, sau đó sử dụng điện thoại chuyển bảng cho vợ chồng V để hưởng lợi nhuận, số tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 20.012.000 đồng, nên bị cáo Th1 giữ vai trò sau cùng của vụ án.

[5] Xét về các T tiết tăng nặng: các bị cáo không có T tiết tăng nặng.

[6] Xét về T tiết giảm nhẹ cả ba bị cáo đều lần đầu phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải, việc tổ chức đánh bạc chưa được hưởng lợi, các bị cáo đều phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo V và Th có bố là Thương binh là người có công với cách mạng, bị cáo Th1 sau phạm tội đầu thú góp phần vào việc giải quyết nhanh vụ án. Xét không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù và cho các bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục một thời gian cũng đủ tác dụng để các bị cáo sớm trở thành các công dân có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Để tăng mức răn đe phòng ngừa chung xét cần phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, Tịch thu sung công: 01 máy Fax nhãn hiệu Panasonic; 01 một màn hình máy tính nhãn hiệu HP, 01 cây máy tính, 01 máy in nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng, số IMEI: 353801089970317; 01 điện thoại Oppo A33W màu trắng, số IMEI 1: 863442034024034, số IMEI 2: 863442034024026. 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng, số IMEI: 352069063118425. Tịch thu sung công số tiền 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) là công cụ và số tiền sử dụng vào mục đích tổ chức đánh bạc.

Đối với chiếc điện thoại OPPO A83 màu đen của Lê Văn S cần trả lại cho Cơ quan công an huyện Th O để giải quyết theo thẩm quyền.

[9] Về án phí các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng Lê Văn S, Trương Văn Hiểu, Nguyễn Văn L, Vũ Văn T đã thực hiện hành vi đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Th O đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 183, 184, 185, 186 ngày 12/11/2019 đối với các đối tượng này là có căn cứ.

Đối với các đối tượng Nguyễn Tiến B, Quách Văn Đức, Đào Thị Ng, Đào Thị Ph1, Nguyễn Quang Hùng, Lê Văn Tuyên, Phạm Đình Nhanh, Đào Quang Hùng, Đỗ Thị Chuyên; cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng đều vắng mặt tại địa phương. Chính quyền địa phương và gia đình đều xác nhận không biết các đối tượng trên đang ở đâu, làm gì. Hiện vẫn chưa làm rõ được hành vi vi phạm pháp luật, do vậy chưa đủ căn cứ để xử lý các đối tượng trên. Cơ quan điều tra đã ban hành Thông báo số 696 ngày 13/11/2019 truy tìm các đối tượng và ra Quyết định tách rút tài liệu số 10 ngày 13/11/2019 đối với hành vi của các đối tượng trên, khi nào có đủ căn cứ sẽ tiếp tục xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 1.720.000.000 đồng thu giữ tại két sắt ở gian nhà ngang nhà Đào Quang V. Cơ quan điều tra đã xác minh xác định được số tiền này là của bà Phạm Thị Thuế sinh năm 1956 (mẹ của V); anh Đào Quang Luyện sinh năm 1976 và anh Đào Đức Thiện sinh năm 1982, cùng trú tại: CH M, L CH, Th O, Hà Nội (là các em của V). Số tiền trên không liên quan đến việc vợ chồng V nhận bằng ghi sổ lô, số đề; cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại số tiền trên cho chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Đào Quang V, Lê Thị Th, Mai Văn Th1 phạm tội Tổ chức đánh bạc.

2. Áp dụng Điểm c, Khoản 1; 3 Điều 322, Điểm s Khoản 1; 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Lê Thị Th 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Xử phạt: Đào Quang V 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng)

- Xử phạt: Mai Văn Th1: 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt bổ sung: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Giao bị cáo Đào Quang V, Lê Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã L CH, huyện Th O, Thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Giao bị cáo Mai Văn Th1 cho Ủy ban nhân dân xã D H, huyện Th O, Thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 Luật Thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ng vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở nên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình Sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015. Tịch thu sung công: 01 máy Fax nhãn hiệu Panasonic; 01 một màn hình máy tính nhãn hiệu HP, 01 cây máy tính, 01 máy in nhãn hiệu Samsung; 01 điện thoại Iphone 6s màu vàng, số IMEI: 353801089970317; 01 điện thoại Oppo A33W màu trắng, số IMEI 1: 863442034024034, số IMEI 2: 863442034024026; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng, số IMEI: 352069063118425.

- Trả lại cơ quan công an huyện Th O: 01 điện thoại OPPO A83 màu đen, số IMEI 1: 867609037807054, số IMEI2: 867609037807047 (điện thoại của Lê Văn S) để xử lý theo thẩm quyền.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 12 năm 2019 của cơ quan CSĐT – Công an huyện Th O và Chi cục thi hành án dân sự huyện Th O.

- Tịch thu sung công số tiền 3.240.000 đồng (Ba triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 11/12/2019 của Kho bạc nhà nước huyện Th O.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Buộc các bị cáo: Đào Quang V; Lê Thị Th; Mai Văn Th1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(16 tháng 01 năm 2020).

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Th O;
- Công an huyện Th O;
- THA DS huyện Th O
- Các Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

PHẠM VĂN KHẢI